**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 (2023-2024)**

**MÔN: CÔNG NGHỆ 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **Số CH** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | **Chủ đề 5.**  **Phòng trừ sau, bệnh hại cây trồng** | 5.1. Sâu, bệnh hại cây trồng và ý nghĩa của việc phòng trừ | **1** |  | **1** | **Chđs1đ** | **1** |  | **1** |  | **13** | **Câu hỏi đs 1đ**  **TL 2,5đ** |
| 5.2. Một số Sâu hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ | **1** |  | **1** |  | **1** |  |  |  |
| 5.3. Một số bệnh hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ | **1** |  | **1** |  | **1** |  |  |  |
| 5.4. Ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng | **2** |  | **1** | **2,5** |  |  |  |  |
| 2 | Chủ đề 6  Kĩ thuật trồng trọt | 6.1 Quy trình trồng trọt và cơ giới hóa trong trồng trọt | **1** |  | **1** | **Chđs1đ** |  |  | **1** |  | **7** | **Câu hỏi đs 1đ**  **TL 0,5đ** |
| 6.2. Công nghệ cao trong thu hoạch và bảo quản sản phẩm trồng trọt | **2** |  | **1** |  | **1** |  |  | **0,5** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  | **8** | **2** | **6** | **2,5** | **4** | **0** | **2** | **0,5** | **20** | **5** |
| **Tỉ lệ (%)** | |  | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | | **20** | **20** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: CÔNG NGHỆ 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng**  **cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi** | | | **Câu hỏi số** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | | **TL** |
| 1 | **Chủ đề 5.**  **Phòng trừ sau, bệnh hại cây trồng** | 5.1. Sâu, bệnh hại cây trồng và ý nghĩa của việc phòng trừ | **- Nhận biết:**  **-** Trình bày được khái niệm, tác hại của sâu bệnh đối với cây trồng  - Nêu được ý nghĩa của việc phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng  **- Thông hiểu:** Có ý thức bảo vệ cây trồng khỏi sâu bệnh  **- Vận dụng**: Lựa chọn được các biện pháp an toàn cho con người và môi trường trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng | 2 | **Câu hỏi đs 1đ** | Câu 1; Câu 9  Câu 7; Câu 11; | | **Câu hỏi đs 1đ** |
| 5.2. Một số Sâu hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ | **Nhận biết:**  - Mô tả được đặc điểm nhận biết, tác hại và biệp pháp phòng trừ một số loại sâu hại cây trồng  - Nhận biết được một số loại sâu hại cây trồng thường gặp.  **Thông hiểu:**  Phân biệt đặc điểm gây hại và biện pháp phòng trừ một số loại sâu hại cây trồng cây trồng thường gặp (Ruồi đục thân, sâu đục thân ngô; Bọ hà hại khoai lang)?  **Vận dụng:**  Biện pháp đặt bẫy sâu hại cây trồng ở giai đoạn nào là hiệu quả? | 2 | 2,5 | Câu 3; Câu 15  Câu 16 | |  |
| 1 | 5.3. Một số bệnh hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ | **Nhận biết:**  - Mô tả được đặc điểm nhận biết, nguyên nhân và biện pháp phòng trừ một số loại bệnh hại cây trồng.  - Nhận biết được một số loại bệnh hại cây trồng thường gặp.  **Thông hiểu:** Phát hiện các lọai bệnh cây thường gặp và giải quyết các vấn đề phát sinh trong phòng trừ các loại sâu bệnh cây trồng thường gặp.  **Vận dụng:**  mở rộng hiểu biết về một số loại bệnh hại cây trồng thường gặp | 3 |  | Câu 2; Câu 10; Câu 13 | |  |
|  |  | 5.4. Ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng | **Nhận biết:**  **-** Trình bày được một số biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.  - Nêu được ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.  **Thông hiểu:** ứng dụng được các biện pháp trong phòng, trừ sâu, bệnh hại cây trồng. | 2 |  | Câu 4; Câu 14  Câu 8 | | Câu 1 |
| 2 | Chủ đề 6  Kĩ thuật trồng trọt | 6.1 Quy trình trồng trọt và cơ giới hóa trong trồng trọt | **Nhận biết:**  - Mô tả được các bước trong quy trình trồng trọt.  - Nêu được một số ứng dụng của cơ giới hóa trong làm đất, gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch sản phẩm trồng trọt.  **Thông hiểu:**  - Tham gia trồng và chăm sóc được một số loại cây trồng phổ biến ở địa phương.  **Vận dụng:**  Tìm hiểu và đề xuất một số biện pháp cơ giới hóa trong trồng trọt tại địa phương.  Trồng một số cây thích hợp khi không cần lên luống | 3 | **Câu hỏi đs 1đ** | Câu 5 câu 12  Câu 19 | | **Câu hỏi đs 1đ** |
| 6.2. Công nghệ cao trong thu hoạch và bảo quản sản phẩm trồng trọt | **Nhận biết:**  -Nêu được một số ứng dụng công nghệ cao trong thu hoạch và bảo quản sản phẩm trồng trọt  **Thông hiểu:**  tìm tòi, áp dụng các kĩ thuật trồng trọt hiện đại nhằm nâng cao năng suất, chất lượng trồng trọt cho các loại cây trồng địa phương  **Vận dụng:**  -Phân tích các ưu và nhược điểm của các biện pháp bảo quản sản phẩm trồng trọt đang thực hiện ở gia đình em.  -Đề xuất biện pháp bảo quản phù hợp cho sản phẩn trồng trọt phổ biến tại địa phương. | 2 | 0,5 | Câu 6; câu 17  Câu 20 Câu 18 | | Câu 2 |
|  |  |  |  |  | |  |
|  |  |  |  |  | |  |
| **Tổng** | | |  |  | **2** | **20** | | **2** |
| **Tỉ lệ %** | | |  |  | **20** | **50** | | **30** |